
THÔNG BÁO

NGƯỜI NHẬN: Chủ tịch và Các thành viên
Ủy ban học khu trường công lập Boston

TỪ: Nathan Kuder
Giám đốc Tài chính

MÔN HỌC: Khoản tài trợ cần phê duyệt

NGÀY: Ngày 30 tháng 08 năm 2023

Vui lòng xem hồ sơ đính kèm cho khoản tài trợ trình Ủy ban học chánh phê duyệt vào ngày 30 Tháng Tám 2023. Bản sao hồ sơ đầy đủ của các đề xuất tài trợ đã có sẵn để Hội đồng xét duyệt và đã được Văn phòng thư ký nộp lên Ủy ban học chánh.



TÀI TRỢ DÀNH CHO ỦY BAN KHU HỌC CHÍNH

Ngày 30 tháng 08 năm 2023

Số tiền	FY	Tên khoản tài trợ	Trạng thái	Cán bộ quản lý quỹ	(Các) Lĩnh vực được chú trọng	Địa điểm
1,071,000 USD	2024	Giáo dục người trưởng thành xóa mù chữ gia đình FC345	Mới	Kristen D'Avolio	Giáo dục cho người trưởng thành	Giáo dục người trưởng thành Madison Park Center
120,000 USD	2024	Tài trợ giáo dục cho người vô gia cư McKinney Vento FC310	Mới	Brian Marques	Nhóm rủi ro	Toàn khu học chánh
1,588,179 USD	2024	Quỹ Perkins Grant FC400	Mới	Michelle Sylvaria	Giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật	Toàn khu học chánh
75,000 USD	2024	Quỹ Dever OST hỗ trợ chiến lược FC220	Mới	Margaret Reardon	Thay đổi trường học	Dever Elementary
59,064 USD	2024	Tài liệu kiểm tra thực địa của trường OpenSciEd FC599	Mới	Elizabeth Hadley	Chương trình giảng dạy & Hướng dẫn	7 địa điểm
200,000 USD	2024	Tài trợ thực hiện và hỗ trợ lộ trình đổi mới FC419	Mới	Michelle Sylvaria	Kỹ năng sẵn sàng cho nghề nghiệp và học đại học	4 địa điểm
50,000 USD	2024	Tài trợ lập kế hoạch quản lý khẩn cấp FC212	Mới	Richard Deraney	Quản lý khẩn cấp	Toàn khu học chánh
410,000 USD	2024	Quỹ Nâng cao Sức khỏe Vị thành niên thông qua Phòng chống HIV trong Trường học	Mới	Jill Carter	Chăm sóc sức khỏe thể chất & tinh thần	Toàn khu học chánh
730,000 USD	2024	Tài trợ sân chơi sân trường Henderson School	Mới	Brian Forde Jr.	Sân chơi	Henderson
1.000.000 USD	2024	Tài trợ sân chơi trường Warren Prescott School	Mới	Brian Forde Jr.	Sân chơi	Warren Prescott
539,000 USD	2024	Tài trợ sân chơi trường Winship School	Mới	Brian Forde Jr.	Sân chơi	Winship
5.842.243		Tổng				

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN HỌC CHÍNH – BPS24103

Tên khoản tài trợ: BPS Giáo dục người trưởng thành xóa mù chữ gia đình - FC345

Trạng thái: Năm 1

Hình thức tài trợ: Cạnh tranh

Ngày bắt đầu và kết thúc: Ngày 01/07/2023 đến Ngày 30/06/2024

Nguồn trợ cấp: Tiểu bang -CALC 345

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Melissa Viscovich, Chuyên gia chương trình

W 781-338-3837

melissa.b.viscovich@state.ma.us

Dịch vụ học tập cho Người trưởng thành và cộng đồng

Sở giáo dục ESE

75 Pleasant Street

Malden, MA 02148

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường: Ban Giáo dục cho người trưởng thành

Quản lý quỹ BPS: Kristen D'Avolio, Giám đốc cấp cao

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Kristen D'Avolio, Giám đốc cấp cao

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 1,071,000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm):

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Số học sinh ước tính: 140 học sinh trung học trưởng thành, 115 học sinh ESOL trưởng thành

Địa điểm: Phòng Giáo dục cho Người trưởng thành/Boston Central Adult High School at Madison Park TechnicalVocational High School Building Complex

Đối tác bên ngoài quan trọng: OpenAirBoston, , Sáng kiến xóa mù chữ cho người lớn Masshire, Văn phòng Phát triển lực lượng lao động của Thị trường

Mô tả khoản tài trợ: Khoản tài trợ này cung cấp các lớp giáo dục cơ bản, trung học và ESOL dành cho các công dân trưởng thành để hỗ trợ sự phát triển học tập, kinh tế và quyền dân quyền của các em. Các lớp học được cung cấp trực tiếp, trực tuyến và vào ban ngày và buổi tối.

Hạng mục chi trả của khoản tài trợ này Khoản tài trợ này sẽ được sử dụng để trả cho giáo viên dạy buổi tối và ban ngày, thư ký, phụ cấp, vật tư và các chi phí gián tiếp.

Kết quả mong muốn: Các kết quả mong muốn của khoản tài trợ này bao gồm: 1) mở rộng khả năng tiếp cận giáo dục ngôn ngữ cho phụ huynh học sinh BPS và cộng đồng Greater Boston nói chung để giảm số lượng công dân trong danh sách chờ học các lớp học tiếng Anh; 2) cung cấp khả năng tiếp cận các khóa học để lấy bằng tốt nghiệp trung học cho người lớn chưa có chứng chỉ trung học) cung cấp cho phụ huynh BPS vốn xã hội để điều hướng các tổ chức giáo dục và cộng đồng nhằm hỗ trợ bản thân và con cái họ tốt hơn, và 4) cung cấp chương trình giảng dạy kiến thức kỹ thuật số cho học sinh trưởng thành cho phép họ tương tác tốt hơn với gia đình, cộng đồng và người sử dụng lao động của mình. Những kết quả này gắn liền với BPS Anchor Goal One, trong đó nói rằng tất cả các em học sinh sẽ sẵn sàng cho thành công ở trường đại học, sự nghiệp và cuộc sống.

Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn: 15/07/2024

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu #1¹: Trong năm tài chính 2024, 36-66% em học sinh ESOL trưởng thành đã đăng ký sẽ đạt hoặc vượt mục tiêu của tiểu bang về mức tiến bộ có thể đo lường được của học sinh, được đo bằng BestPLUS và TABE Class-E. **Chỉ mục:** Điểm kiểm tra trước và sau năm tài chính 2023/2024.

Bước vào trình độ học vấn	Phần trăm Tiểu bang*
Mục tiêu chương trình ESOL	
ESL L1	60%
ESL L2	66%
ESL L3	59%
ESL L4	55%
ESL L5	46%
ESL L6	36%
Mục tiêu chương trình ESOL	

Mục tiêu #2: Trong năm tài chính 2024, 35-46% em học sinh theo học chương trình giáo dục cơ bản dành cho người lớn sẽ đáp ứng hoặc vượt mục tiêu của tiểu bang về mức tiến bộ có thể đo lường được của các em học sinh được đo lường bởi MAPT. **Chỉ mục:** Điểm kiểm tra trước và sau năm tài chính 2023/2024.

Bước vào trình độ học vấn	Phần trăm Tiểu bang*
---------------------------	----------------------

¹ Những mục tiêu này do DESE ACLS đặt ra dựa trên dữ liệu NRS liên bang của các em học sinh trưởng thành trên toàn quốc.

Mục tiêu chương trình ABE	
ABE L1	42%
ABE L2	42%
ABE L3	42%
ABE L4	35%
ABE L5	39%
ABE L6	46%

Mục tiêu # 3: Trong năm tài chính 2024, chúng tôi sẽ duy trì ở mức bằng hoặc trên 90% tỷ lệ học sinh đăng ký mục tiêu trong suốt cả năm.
Chỉ mục: Dữ liệu đăng ký trong LACES

Các mục tiêu về thành tích và tuyển sinh này do DESE ACLS đặt ra dựa trên dữ liệu NRS liên bang về giáo dục người trưởng thành trên toàn quốc.

Sắp xếp kế hoạch chiến lược: Các mục tiêu này gắn liền với Mục tiêu chiến lược số một của BPS: Loại bỏ khoảng cách về cơ hội và thành tích. Bằng cách hỗ trợ các cư dân trưởng thành của Boston lấy bằng tốt nghiệp trung học hoặc học tiếng Anh, BPS Adult Ed phục vụ các em học sinh có tài năng, bị ảnh hưởng bởi các rào cản và hệ thống xã hội, cũng như phân biệt chủng tộc trong và ngoài trường học.

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÁNH – BPS24151

Tên khoản tài trợ: Tài trợ giáo dục cho người vô gia cư McKinney-Vento – FC310

Trạng thái: Mới

Hình thức tài trợ: Cạnh tranh

Ngày bắt đầu và kết thúc: Ngày 01/09/2023 đến Ngày 31/08/2024

Nguồn trợ cấp: Liên bang thông qua tiểu bang

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Sarah Slautterback
75 Pleasant Street, Malden, MA 02148
Số điện thoại: 781-338-3399
Email: sslautterback@doe.mass.edu

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường: Sở Cơ hội cho thanh thiếu niên

Quản lý quỹ BPS: Brian Marques

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Brian Marques, Giám đốc cấp cao của Tổ chức Cơ hội dành cho Thanh thiếu niên

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 120,000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm): 350,000 USD

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ: 4.300

Địa điểm: Toàn học khu

Đối tác bên ngoài quan trọng: Metro Housing Boston, Tổ chức Hành động vì phát triển cộng đồng (ABCD), FamilyAid Boston, Phòng phát triển khu vực lân cận, Cơ quan quản lý nhà ở Boston

Mô tả khoản tài trợ

Hệ thống trường công lập Boston (BPS) sẽ tận dụng Tài trợ giáo dục cho người vô gia cư McKinney-Vento để hỗ trợ đào tạo và phát triển chuyên môn cho các liên lạc viên với học sinh vô gia cư tại trường ở mọi trường trong khu học chánh, mở rộng khả năng tiếp cận chương trình hè, cũng như quản lý hồ sơ và hỗ trợ toàn diện cho hơn 4.300 học sinh vô gia cư ở BPS. Khoản tài trợ phù hợp với trọng tâm của khu học chánh là thu hút học sinh, gia đình và các tổ chức cộng đồng làm người ủng hộ và đối tác, cũng như cung cấp một hệ thống phối hợp hỗ trợ có trình độ cao. Hợp phần đào tạo và phát triển chuyên môn sẽ tập trung vào việc xây dựng kiến thức thể chế và năng lực tổ chức, trên toàn bộ mạng lưới liên lạc viên với học sinh vô gia cư tại trường của khu học chánh, nhằm hỗ trợ các gia đình tốt hơn trong việc tiếp cận và điều hướng các hệ thống nơi ở tạm thời và nhà ở giá rẻ, cũng như các dịch vụ của khu học chánh và tại cộng đồng.

Hạng mục chi trả của Khoản tài trợ này:

Các hạng mục mà khoản tài trợ này chi trả bao gồm nhân sự, chẳng hạn như tiền lương và phụ cấp cho nhân viên là nhân viên xã hội 1.0 FTE để hỗ trợ học sinh và gia đình vô gia cư, chi phí để ký hợp đồng với chuyên gia hỗ trợ chuỗi phát triển chuyên môn về nhà ở và nơi ở tạm thời, chi phí cung cấp các nhu cầu cơ bản cho tú trung tâm, bao gồm ba lô, dụng cụ học tập, đồ dùng vệ sinh và các nhu yếu phẩm cơ bản khác, ưu tiên chương trình hè, cũng như việc đi lại để thực hiện các hoạt động tiếp cận cộng đồng và hỗ trợ tại trường, cùng các chi phí gián tiếp.

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu #1: Nâng cao nhận thức trong toàn khu học chánh và cộng đồng bao gồm các cơ hội phát triển nghề nghiệp cho các liên lạc viên giáo dục với học sinh vô gia cư.

Chỉ mục:

- Số lượng liên lạc viên vô gia cư tại trường tham gia các hội thảo
- Tham gia tích cực và tham gia các hội thảo
- Các câu trả lời và xếp hạng của biểu mẫu đánh giá hội thảo
- Tỷ lệ chuyên cần và tỷ lệ nghỉ học dài hạn đối với học sinh vô gia cư (ổn định nhà ở là một phương tiện để ổn định giáo dục)

Mục tiêu #2: Tăng cường khả năng tiếp cận với các chương trình trước và sau giờ học, cố vấn, các chương trình hè cho trẻ em và thanh thiếu niên vô gia cư, cùng các dịch vụ/hỗ trợ để thu hút, khuyến khích và giữ chân học sinh vô gia cư ở các chương trình này.

Chỉ mục:

- Số lượng địa điểm chương trình hè có sẵn để các gia đình lựa chọn cho các học sinh vô gia cư
- Số học sinh vô gia cư đăng ký tham gia chương trình hè
- Số lượng giới thiệu đến chương trình việc làm trong mùa hè và quanh năm với định hướng nghề nghiệp và lộ trình cho học sinh có nhà ở không ổn định
- Kết quả học tập NH21-22 dành cho học sinh vô gia cư tham gia chương trình hè (phục hồi học tập công bằng)

Mục tiêu #3: Hợp tác với các cơ quan bên ngoài để cung cấp cho học sinh và gia đình vô gia cư dịch vụ y tế, nha khoa, sức khỏe tâm thần và các dịch vụ cộng đồng và tiểu bang khác.

Chỉ mục:

- Số lượng học sinh và gia đình được giới thiệu đến chương trình ổn định nhà ở
- Số lượng học sinh và gia đình có nhà ở ổn định
- Số lượng học sinh và gia đình được giới thiệu đến các dịch vụ phòng chống người vô gia cư
- Kết quả học tập của học sinh có nhà ở ổn định

Vui lòng nêu rõ khoản tài trợ này phù hợp như thế nào với 20/25 (các) Cam kết của Tầm nhìn chiến lược và (các) Ưu tiên của khu học chánh. Vui lòng liệt kê dưới đây: (xem tài liệu đính kèm - chuyển đến (trang 59)

6. Xây dựng mối quan hệ đối tác

6.1 Kết nối học sinh với các chương trình chuyển tiếp, học hè trước và sau giờ học cũng như kinh nghiệm làm việc, thực tập ở trường trung học để nâng cao kiến thức, xây dựng kỹ năng và phát triển vốn xã hội.

6.5 Gắn kết các đối tác quan trọng trong việc ra quyết định để hướng dẫn, phát triển các dịch vụ hỗ trợ toàn diện, trải nghiệm học tập và chương trình cho học sinh.

4. Mở rộng Cơ hội

4.3 Duy trì tiêu chuẩn về tính hiệu quả và xuất sắc của tổ chức nhằm đảm bảo rằng chúng ta đáp ứng nhu cầu của học sinh cũng như xác định các dịch vụ học thuật và hỗ trợ nền tảng mà mọi trường học phải cung cấp.

4.5 Đảm bảo rằng mọi trường BPS và ban văn phòng trung tâm hợp tác với gia đình, các đối tác tập trung vào thanh niên địa phương và gia đình và cơ quan dịch vụ để đảm bảo nhận thức của gia đình và quyền tiếp cận các nguồn lực họ cần để hỗ trợ sự phát triển của học sinh trong và ngoài lớp học.

Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn: 30/09/2024

Cuối cùng, nếu khoản tài trợ này được cấp cho một số địa điểm, vui lòng nêu rõ cách thức lựa chọn các địa điểm này.

Không xác định (toàn học khu)

MẪU CHẤP THUẬN CỦA HỘI ĐỒNG NHÀ TRƯỜNG – BPS24157

Tên khoản tài trợ: Perkins Voc Skills FC400

Trạng thái: Mới

Hình thức tài trợ: Quyền lợi

Ngày bắt đầu và kết thúc: Ngày 01 tháng 07 năm 2023 – ngày 30 tháng 06 năm 2024

Nguồn trợ cấp: Liên bang thông qua tiểu bang

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ:

Chiến lược và kế hoạch phân bổ nguồn lực

Sở Giáo dục Tiểu học và Trung học Massachusetts

75 Pleasant Street, Malden, MA 02148

Số điện thoại: 781-338-6230

Email: Federalgrantprograms@mass.gov

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường: Văn phòng giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật

Quản lý quỹ BPS: Michelle Sylvaria, Giám đốc Điều hành Giáo dục Kỹ thuật và Nghề nghiệp

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Michelle Sylvaria, Giám đốc Điều hành Giáo dục Kỹ thuật và Nghề nghiệp

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 1,588,179 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm): KHÔNG XÁC ĐỊNH

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ: Đối tượng mục tiêu là học sinh và nhân viên trong các chương trình CTE trên toàn khu vực. Hơn 3.000 học sinh được phục vụ từ lớp 9 đến lớp 12.

Địa điểm: Madison Park TVHS, Boston Arts Academy, Boston International High School, Boston Green Academy, Jeremiah Burke High School, East Boston High School, TechBoston Academy, English High School, Edward Kennedy Health Career Academy, John D. O'Bryant High School, New Mission High School, Brighton High School, Dearborn STEM Academy, Excel High School.

Đối tác bên ngoài quan trọng: Private Industry Council, Wentworth Institute of Technology, Benjamin Franklin Institute of Technology, Bunker Hill Community College, Roxbury Community College, Massachusetts Vocational Association, Massachusetts Association of Vocational Administrators, Greater Boston Chamber of Commerce.

Mô tả khoản tài trợ

Đạo luật Tăng cường Giáo dục Kỹ thuật và Nghề nghiệp theo Đạo luật Thế kỷ 21 (Perkins V) là nguồn tài trợ liên bang dành cho các khoản trợ cấp phân bổ của Perkins để cải thiện các chương trình giáo dục kỹ thuật và nghề nghiệp ở các khu vực giáo dục trung học. Các khoản tài trợ cung cấp cho học viên các kỹ năng học tập và kỹ thuật cần thiết để thành công trong nền kinh tế dựa trên kiến thức và kỹ năng. Perkins hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật nhằm chuẩn bị cho học sinh của mình cả về giáo dục sau trung học và nghề nghiệp mà các em lựa chọn. Các Chương trình Giáo dục Kỹ thuật và Nghề nghiệp đáp ứng định nghĩa về giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật và đã tổ chức các hoạt động giáo dục- (A) cung cấp một chuỗi các khóa học— (i) cung cấp cho các cá nhân nội dung

mạch lạc và chặt chẽ phù hợp với các tiêu chuẩn học thuật đầy thách thức cũng như kiến thức và kỹ năng kỹ thuật liên quan cần thiết để chuẩn bị cho việc học tập và nghề nghiệp cao hơn trong các ngành nghề hiện tại hoặc mới nổi; (ii) cung cấp trình độ kỹ năng kỹ thuật, chứng chỉ, chứng chỉ được ngành công nhận; và (iii) có thể bao gồm các khóa học tiên quyết (không phải khóa học phụ đạo) đáp ứng các yêu cầu của tiểu đoạn này; và (B) Bao gồm việc học tập ứng dụng dựa trên năng lực góp phần nâng cao kiến thức học thuật, kỹ năng lý luận và giải quyết vấn đề bậc cao, thái độ làm việc, kỹ năng làm việc chung, kỹ năng kỹ thuật và kỹ năng nghề nghiệp cụ thể cũng như kiến thức về tất cả các khía cạnh của một ngành trong đó có hoạt động khởi nghiệp.

Hạng mục chi trả của Khoản tài trợ này:

Chương trình tài trợ Perkins V có thể hỗ trợ triển khai Chương trình giảng dạy và giảng dạy, đánh giá, phát triển chuyên môn và hỗ trợ các em học sinh. Năm tròn bảy chính mà DESE đã xác định để nâng cao thành tích của học sinh trên toàn tiểu bang bao gồm: chuẩn bị cho các em học sinh vào đại học và nghề nghiệp; tăng cường chương trình giảng dạy và dạy dỗ; tăng cường hiệu quả của nhà giáo dục; hỗ trợ sử dụng dữ liệu để cải thiện các quyết định chính sách và thành tích của các em học sinh; và cải thiện các trường học có thành tích thấp nhất của chúng tôi. Nguồn tài trợ của Perkins V được sử dụng để khởi xướng, cải thiện và mở rộng các chương trình giáo dục kỹ thuật và nghề nghiệp cũng như cải thiện kết quả của các em học sinh. Các chương trình áp dụng được xác định bởi DESE.

- ~60% thiết bị và tài liệu giảng dạy được tài trợ
- ~20% Nhân viên và hỗ trợ
- ~10% Công nghệ
- ~5% Phát triển chuyên môn
- ~5% Liên kết sau trung học/dịch vụ hỗ trợ

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu của học khu chúng tôi là nâng cao thành tích của các em học sinh theo các Chỉ số cốt lõi của Perkins về: tỷ lệ tốt nghiệp thành tích học tập và kỹ thuật cũng như lập kế hoạch và kết nối với các em học sinh trong các ngành nghề có mức lương cao, nhu cầu cao và giáo dục sau trung học.

Mục tiêu #1: Kế hoạch MA Perkins V đã tạo ra một chỉ số mới gọi là chất lượng chương trình. Tất cả các em học sinh sẽ cần có một chương trình thực tập, chứng chỉ tốt nghiệp, kinh nghiệm giáo dục hợp tác và/hoặc chứng chỉ được ngành công nhận khi tốt nghiệp. Chỉ số này sẽ được đưa ra trong năm học này. Mục tiêu của tiểu bang là 62,46%. Dữ liệu gần đây nhất của chúng tôi về tất cả các em học sinh CTE tại BPS là 63,35%. Chúng tôi muốn đạt được ít nhất 64,35% vào tháng 5 năm 2024 khi chúng tôi triển khai chỉ số này.

Chỉ mục: Học tập dựa trên công việc của các em học sinh

Mục tiêu #2: Cải thiện tỷ lệ tốt nghiệp của học sinh đăng ký chương trình CTE lên 91% vào tháng 05 năm 2024. Dữ liệu gần đây nhất của chúng tôi về tất cả các em học sinh CTE tại BPS là 90,04%.

Chỉ mục: Tỷ lệ tốt nghiệp

Mục tiêu #3: Tất cả những em học sinh tốt nghiệp chương trình CTE đã hoàn thành chuỗi hai lớp CTE trở lên sẽ có một vị trí tích cực sau trung học trong một cơ sở giáo dục sau trung học, lực lượng lao động và/hoặc quân đội. Dữ liệu gần đây nhất của chúng tôi cho thấy tỷ lệ vị trí tích cực là 90,36% theo những người trả lời khảo sát sau đại học kéo dài một năm của chúng tôi. Chúng tôi muốn tăng lên 91% vào tháng 05 năm 2024.

Chỉ mục: Xếp lớp sau trung học

Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn: 30/09/2024

Cuối cùng, nếu khoản tài trợ này được cấp cho một số địa điểm, vui lòng nêu rõ cách thức lựa chọn các địa điểm này.
Không xác định (toàn học khu)

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÍNH – BPS24558

Tên khoản tài trợ: Tài trợ hỗ trợ chiến lược OST của Dever - FC220

Trạng thái: Mới

Hình thức tài trợ: Cạnh tranh

Ngày bắt đầu và kết thúc: 01/07/2023 - 30/06/2024

Nguồn trợ cấp: Mã quỹ tiểu bang 220

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Tên người liên hệ: Jennifer Wu
Địa chỉ: Văn phòng Chuyển đổi chiến lược, Giám đốc hỗ trợ mục tiêu
Sở Giáo dục Tiểu học và Trung học Massachusetts
75 Pleasant Street, Malden, MA 02148-4906
Số điện thoại: (781) 870-0734
Email: jennifer.y.wu@state.ma.us

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường: Paul A. Dever Elementary School

Quản lý chương trình BPS: Margaret Reardon, Hiệu trưởng

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Margaret Reardon, Hiệu trưởng

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 75,000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm):

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ: 405 học sinh

Địa điểm: Trường Tiểu học Dever

Đối tác bên ngoài quan trọng: Trường học và Viện chính

Kết quả mong muốn

Mục đích của chương trình tài trợ có mục tiêu này là nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên của Trường Dever Elementary để họ có thể nâng cao hiệu quả của mình trong việc xây dựng lại Lớp học công bằng về kỹ năng Đọc viết và Toán học

Các loại chi phí mà khoản tài trợ này chi trả.

- 19% được phân bổ cho việc phát triển chuyên môn của đội ngũ nhân viên môn Toán bao gồm thù lao, tư vấn và đi tham dự hội thảo -67% được phân bổ để cải thiện việc học của người học đa ngôn ngữ thông qua các dịch vụ tư vấn và thù lao cho công việc chương trình giảng dạy ELA -9% được phân bổ cho đào tạo can thiệp đọc và tài liệu -5% dành riêng cho việc học tập chuyên môn của việc xây dựng đội ngũ lãnh đạo bao gồm các văn bản về du lịch và chuyên môn

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu #1: Đối với các lớp học có nhân viên tham gia phát triển chuyên môn và/hoặc công việc giảng dạy, kết quả học tập của các em học sinh sẽ tăng trung bình 10% được đo bằng mức tăng trưởng MAP trong ELA

Mục tiêu #2: Đối với các lớp học có nhân viên tham gia phát triển chuyên môn và/hoặc công việc giảng dạy, kết quả học tập của các em học sinh sẽ tăng trung bình 10% được đo bằng mức tăng trưởng MAP trong ELA

Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn.

Báo cáo kết quả sẽ có vào ngày 30/06/2024.

Cuối cùng, nếu khoản tài trợ này được cấp cho một số địa điểm, vui lòng nêu rõ cách thức lựa chọn các địa điểm này. Nếu là "Toàn học khu", bạn không cần phải trả lời câu hỏi này.

Một phần hỗ trợ của DESE cho việc chuyển đổi chiến lược sang các trường học trong cơ chế tiếp nhận.

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÁNH – BPS24605

Tên khoản tài trợ: Tài liệu kiểm tra thực địa trường trung học OpenSciEd - FC599

Trạng thái: Mới

Hình thức tài trợ: Liên bang CFDA 84.425

Ngày bắt đầu và kết thúc: 01/07/2023 – 30/06/2024

Nguồn trợ cấp: MA Sở giáo dục tiểu học và trung học (DESE)

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Casandra Gonzalez

Địa chỉ của nhà tài trợ: 75 Pleasant Street, Malden, MA

Số điện thoại của nhà tài trợ: 781-338-3542

Email của nhà tài trợ: casandra.gonzalez@mass.gov

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường học: casandra.gonzalez@mass.gov

Quản lý chương trình BPS: Elizabeth Hadley

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Beth Milewski, Giám đốc điều hành

Tổng giá trị khoản tài trợ: 59,064 USD

Tổng giải thưởng nếu kéo dài hơn một năm: 141,100 USD

Tùy chọn chuyển tiếp: Có

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ: 22 giáo viên trên 7 trường cùng với học sinh của họ.

Địa điểm: Rafael Hernandez K-8, Eliot Innovation K-8, Higginson-Lewis K8, Horace Mann, David A. Ellis Elementary, Mario Umana Academy K8, Ellis Mendell Elementary School

Các địa điểm này được lựa chọn như thế nào?

Tuyển dụng có mục tiêu và tự chọn. Các trường học đại diện cho một bộ phận các trường học trên toàn học khu.

Tất cả các trường được chọn phải xác minh rằng họ sẽ đáp ứng số phút khoa học tối thiểu bắt buộc mỗi tuần trong điểm kiểm tra thực địa của mình.

Đối tác bên ngoài quan trọng (nếu có): MA DESE

Kết quả mong muốn

Bài kiểm tra thực địa OpenSciEd (OSE) cấp tiểu học đang phát triển Tài liệu giảng dạy khoa học dựa trên hiện tượng, chất lượng cao cho các em học sinh tiểu học. Các giáo viên và học sinh tham gia sẽ cung cấp phản hồi liên tục để định hình thiết kế của tài liệu và đảm bảo tài liệu công bằng, dễ tiếp cận và phù hợp. (Boston đã tham gia các bài kiểm tra thực địa ở cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Khoa khoa học hiện đang phê duyệt các tài liệu OSE cho lớp 6-12.).

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu #1: Đến ngày 01 tháng 07 năm 2025, 22 giáo viên trên 7 trường học sẽ được kiểm tra thực địa và đưa ra phản hồi về bốn đơn vị OpenSciEd Elementary Science. Các đơn vị này sẽ kết hợp các thói quen và thực hành giảng dạy phù hợp về mặt sư phạm cho trường tiểu

học và sẽ đóng vai trò là chương trình giảng dạy tiên thân cho các đơn vị OSE ở Trung học Cơ sở, đã được triển khai và được coi là Tài liệu giảng dạy chất lượng cao

Chỉ mục: Phản hồi của các em học sinh và giáo viên, mẫu bài tập của học sinh được thu thập bởi bộ phận nghiên cứu của khoản tài trợ.

Nếu không phải là 'trợ cấp tiếp tục', vui lòng cung cấp Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn:

Báo cáo Kết quả sẽ được hoàn thành trước ngày 07 tháng 07 năm 2025.

Cuối cùng, nếu khoản tài trợ này được cấp cho một số địa điểm, vui lòng nêu rõ cách thức lựa chọn các địa điểm này. Nếu là “Toàn học khu”, bạn không cần phải trả lời câu hỏi này.

7 địa điểm trường học trên toàn khu vực đã được lựa chọn. Các trường học cùng nhau đại diện cho quần thể học sinh đa dạng của học khu.

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÍNH – BPS24630

Tên khoản tài trợ: Tài trợ hỗ trợ và thực hiện lộ trình đổi mới - FC419

Trạng thái: Mới

Hình thức tài trợ: Cạnh tranh

Ngày bắt đầu và kết thúc: 01/09/2023 - 30 Tháng Sáu 2024

Nguồn trợ cấp: Quỹ tiểu bang

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Jennifer Gwatkin, Trưởng nhóm lộ trình đổi mới DESE
75 Pleasant Street, Malden, MA 02148
781-338-3954
Jennifer.A.Gwatkin@mass.gov

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường: Giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật

Quản lý chương trình BPS: Michelle Sylvaria

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Kristen Almquist/ Dearborn STEM Academy
Jennifer Lillis/ Jeremiah E Burke High School
Damara Reid/ Brighton High School
Annie Le/ Excel High School

Số tiền tài trợ: 200,000 USD

Tùy chọn chuyển tiếp: KHÔNG XÁC ĐỊNH

Khoảng # học sinh được hỗ trợ: 450

Địa điểm: Dearborn STEM Academy, Jeremiah E Burke HS, Brighton HS, Excel HS

Các địa điểm này được lựa chọn như thế nào? Các trường đã đăng ký và được DESE chỉ định là Lộ trình đổi mới. Khoản tài trợ này chỉ được cung cấp cho các trường học/Lộ trình đổi mới được DESE chỉ định để hỗ trợ triển khai.

Đối tác bên ngoài quan trọng: Hội đồng Công nghiệp tư nhân Boston

Ưu tiên: Hỗ trợ những người được chỉ định thực hiện kế hoạch chỉ định đã được phê duyệt của họ để chương trình Lộ trình đổi mới đáp ứng tất cả các yêu cầu về tiêu chí bao gồm Tiếp cận công bằng. Lộ trình học tập có hướng dẫn, hỗ trợ học sinh nâng cao, kết nối với nghề nghiệp và quan hệ đối tác một cách hiệu quả

Mục đích: Mục đích của khoản tài trợ có mục tiêu này là cung cấp các nguồn lực cho Lộ trình đổi mới được chỉ định để hỗ trợ triển khai chương trình

Kết quả mong muốn:

Mục đích của khoản tài trợ có mục tiêu này là cung cấp các nguồn lực cho Lộ trình đổi mới được chỉ định để hỗ trợ triển khai chương trình.

Hạng mục chi trả

40% Đồ dùng giảng dạy

22% tiền trợ cấp dành cho nhà giáo dục

38% Dịch vụ theo hợp đồng/PD

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu #1: Quy mô và phạm vi bền vững của lộ trình

Chỉ mục: Học sinh đăng ký vào các lộ trình theo Kế hoạch thực hiện của mỗi trường học

Mục tiêu #2: Thực hiện chuỗi Lộ trình gồm 2 khóa kỹ thuật và 2 khóa nâng cao

Chỉ mục: Hỗ trợ giáo viên trong việc phát triển và giảng dạy chương trình giảng dạy.

Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn.

Báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành vào ngày 01/09/2024.

Cuối cùng, nếu khoản tài trợ này được cấp cho một số địa điểm, vui lòng nêu rõ cách thức lựa chọn các địa điểm này. Nếu là “Toàn học khu”, bạn không cần phải trả lời câu hỏi này.

Định danh DESE.

MẪU CHẤP THUẬN CỦA HỘI ĐỒNG NHÀ TRƯỜNG – BPS24711

Tên khoản tài trợ: Tài trợ lập kế hoạch quản lý khẩn cấp - FC212
Trạng thái: Mới
Hình thức tài trợ: Cạnh tranh
Ngày bắt đầu và kết thúc: Ngày 01 tháng 08 năm 2023 – ngày 01 tháng 08 năm 2024

Nguồn trợ cấp: Liên bang 84.424F

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ:
Anne L. Gilligan
Sở Giáo dục Tiểu học và Trung học Massachusetts

75 Pleasant Street, Malden, MA 02148
Số điện thoại: (781) 338-6309

Quản lý quỹ BPS: Richard Deraney

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Neva Coakley

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 50,000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm): KHÔNG XÁC ĐỊNH

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ: 46.000

Địa điểm: Toàn khu học chánh

Đối tác bên ngoài quan trọng: Sở cảnh sát Boston, Sở cứu hỏa Boston, Boston EMS

Kết quả mong muốn

Mục tiêu của chúng tôi là tăng cường khả năng hỗ trợ những nhóm dân cư dễ bị tổn thương nhất bằng các dịch vụ và kỹ thuật cập nhật nhất hiện có.

Hạng mục chi trả của Khoản tài trợ này:

100% khoản tài trợ này sẽ được sử dụng để đào tạo nhân viên của chúng tôi với những kỹ thuật cập nhật nhất nhằm hỗ trợ các em học sinh của chúng tôi.

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu #1: Nếu chúng tôi có thể hỗ trợ các em học sinh của mình tốt hơn, chúng tôi hy vọng sẽ tăng hiệu suất lớp học của các em lên khoảng 25% và thu hút thêm 40% sự tham gia của gia đình vào hoạt động giáo dục học sinh của các em.

Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn: 24/01/2012

Cuối cùng, nếu khoản tài trợ này được cấp cho một số địa điểm, vui lòng nêu rõ cách thức lựa chọn các địa điểm này.
Không xác định (toàn học khu)

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÍNH – BPS24585

Tên khoản tài trợ: Quỹ Nâng cao Sức khỏe Vị thành niên thông qua Phòng chống HIV trong Trường học

Trạng thái: Mới

Hình thức tài trợ: Cạnh tranh

Ngày bắt đầu và kết thúc: 01 Tháng Tám 2023 – 31 Tháng Bảy 2024

Nguồn trợ cấp: Liên bang

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Yolanda Cavalier
Bộ phận trẻ vị thành niên và y tế trường học (DASH)
Chi nhánh dịch vụ & phát triển chương trình (PDSB)

Địa chỉ của nhà tài trợ: 1600 Clifton Road, NE, MS E-75, Atlanta, Georgia 30329-4027

Số điện thoại của nhà tài trợ: (404) 639-3381

Email của nhà tài trợ: ycavalier@cdc.gov

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường: Văn Phòng Y Tế & Sức Khỏe

Quản lý chương trình BPS: Jill Carter, Giám đốc điều hành cấp cao, Phòng sức khỏe thể chất và tinh thần

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Jill Carter, Giám đốc điều hành cấp cao, Phòng sức khỏe thể chất và tinh thần

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 410,000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm): 3,009,606 USD (6 năm)

Tùy chọn chuyển tiếp: TBD

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ: Chương trình BPS, Trao quyền cho thanh thiếu niên thông qua sức khỏe (ETTH), sẽ tiếp cận 11.884 học sinh lớp 6-12 tại 18 trường ưu tiên và cuối cùng là tất cả 27.326 học sinh lớp 6-12 trong BPS khi chúng tôi mở rộng triển khai chương trình cho các trường phổ thông trung học cơ sở và trung học phổ thông còn lại.

Địa điểm:

Toàn khu học chánh - 18 trường sau đây sẽ được coi là trường ưu tiên cho chương trình này: Boston Collaborative High School, Boston Community Leadership Academy, Boston Green Academy, Boston International Newcomer High School, Boston Latin Academy, Boston Latin School, Brighton High School, Charlestown High School, Dearborn STEM 6-12 Early College Academy, Excel High School, Henderson K-12 Inclusion School Upper, Josiah Quincy Upper School, Madison Park High School, Margarita Muniz Academy, Muriel S. Snowden International School at Copley, TechBoston Academy 6-12, William McKinley Preparatory High School, William McKinley South End Academy

Các địa điểm này được lựa chọn như thế nào?

Các trường Trung học được đánh giá dựa trên nhiều biến số và sau đó được xếp hạng theo điểm có trọng số dựa trên các tiêu chí dưới đây:

- Phạm vi lớp
- Tỷ lệ mắc bệnh Chlamydia
- Chỉ số cơ hội
- Giáo dục sức khỏe

- Chức năng của Hội đồng sức khỏe
- Môi trường an toàn và hỗ trợ
- Dịch vụ sức khỏe tình dục

Ngoài các tiêu chí trên, sự sẵn sàng thay đổi của trường học và tiềm năng tiếp cận các em học sinh ELL và các lớp giáo dục đặc biệt cũng được cân nhắc đối với các trường học xếp hạng thấp hơn.

Đối tác bên ngoài quan trọng (nếu có):

Hành động vì sự phát triển cộng đồng Boston (ABCD), Dịch vụ xã hội dành cho người đồng tính nam và đồng tính nữ ở tuổi vị thành niên (GLASS), Trung tâm y tế Boston, Ủy ban y tế công cộng Boston, Bệnh viện nhi Boston, Trung tâm sức khỏe khu phố Đông Boston, Mạng lưới giáo dục dành cho người dị tính, đồng tính nam và đồng tính nữ của Massachusetts (GLSEN MA), Fenway Health Greater Boston PFLAG, Planned Parenthood League of Massachusetts, Trung tâm y tế Sidney Borum Jr., Trung tâm y tế Tufts

Ưu tiên:

Học sinh ở 18 trường ưu tiên sẽ nhận được hỗ trợ tăng cường, bao gồm giáo dục sức khỏe tình dục được cung cấp bằng chứng (SHE), tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ sức khỏe tình dục chính (SHS), thiết lập và duy trì môi trường an toàn và hỗ trợ (SSE). BPS cũng sẽ tham gia Giám sát tại trường học bằng cách sử dụng Khảo sát hành vi rủi ro thanh thiếu niên CDC (YRBS) và Khảo sát hồ sơ. BPS High School YRBS là công cụ giám sát chính được sử dụng ở Boston để theo dõi các hành vi sức khỏe của thanh thiếu niên, bao gồm các hành vi nguy cơ không lành mạnh góp phần vào các nguyên nhân hàng đầu gây ra bệnh tật và tử vong sớm ở thanh thiếu niên.

Mục đích:

BPS sẽ thúc đẩy sự thay đổi toàn diện và bền vững dẫn đến trì hoãn việc bắt đầu hoạt động tình dục; giảm tỷ lệ quan hệ tình dục không dùng bao cao su; tăng cường sử dụng các biện pháp tránh thai; giảm thiểu các hành vi có nguy cơ cao gây hại đến sức khỏe của thanh thiếu niên, bao gồm lạm dụng chất kích thích, bạo lực và rối loạn tâm lý; giảm lây nhiễm HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác; giảm tỷ lệ mang thai và tăng tỷ lệ thành công trong thời hạn 5 năm.

Kết quả mong muốn:

- Tăng thành công trong học tập
- Trì hoãn hoạt động tình dục
- Giảm tình dục không được bảo vệ
- Giảm các hành vi có nguy cơ cao (ví dụ: sử dụng chất gây nghiện có nguy cơ cao, bạo lực, các vấn đề về sức khỏe tâm thần)
- Giảm nhiễm HIV và STD
- Giảm mang thai ngoài ý muốn

Phương pháp đánh giá tài trợ:

Dữ liệu kết quả được sử dụng để mô tả mức độ phổ biến của các hành vi nguy cơ sức khỏe trong tất cả các em học sinh ở độ tuổi thanh thiếu niên; đánh giá xu hướng theo thời gian; kiểm kê, đánh giá và cải tiến các chương trình và chính sách của trường học nhằm giải quyết các hành vi nguy cơ sức khỏe này; và phát triển các mối quan hệ đối tác chính của cộng đồng để tối đa hóa tác động của các hoạt động. BPS sẽ sử dụng Khảo sát hồ sơ để kiểm kê các chương trình, dịch vụ và chính sách y tế trong tất cả BPS MS và HS nhằm xác định những lỗ hổng trong giáo dục sức khỏe tình dục hiện tại, dịch vụ sức khỏe tình dục và môi trường an toàn và hỗ trợ. BPS sẽ cộng tác với các đối tác cộng đồng và sử dụng dữ liệu này để nhắm mục tiêu các nỗ lực ở những trường thiếu các chương trình, dịch vụ và chính sách y tế, đồng thời phân phối các nguồn lực cho các trường có nhu cầu cao nhất. Thu hẹp khoảng cách về giáo dục và dịch vụ sức khỏe tình dục, đồng thời thực hiện các chính sách y tế toàn diện sẽ đảm bảo tất cả học sinh BPS được tiếp cận công bằng với các nguồn lực và hệ thống có chất lượng để tối đa hóa tiềm năng phát triển các hành vi có lợi cho sức khỏe.

Nếu khoản trợ cấp là 'trợ cấp tiếp tục', vui lòng mô tả ngắn gọn về kết quả đạt được cho đến nay, bao gồm (a) điều gì đang thay đổi? (b) Nó đang thay đổi cách thực hiện của chúng tôi như thế nào trong tương lai:

Sức khỏe tình dục

Dữ liệu của Boston tiếp tục cho thấy hành vi tình dục nguy hiểm ở các em học sinh trung học đã giảm vào năm 2021. Kể từ năm 1993, tình trạng này đã có sự sụt giảm lâu dài và có ý nghĩa thống kê về tỷ lệ học sinh đã từng quan hệ tình dục (60,6% đến 27,1%); học sinh hiện quan hệ tình dục (42,0% đến 17,5%); những học sinh đã có bốn bạn tình trở lên trong đời (25,9% đến 5,0%); và học sinh đã mang thai hoặc làm cho người khác mang thai (11,1% đến 1,8%). Một yếu tố rủi ro mới đáng lo ngại mà chúng tôi đã bắt đầu theo dõi là khoảng cách tuổi tác giữa các em học sinh và bạn tình đầu tiên của họ: 16,1% học sinh từng quan hệ tình dục cho biết bạn tình của họ lớn hơn mình 3 tuổi trở lên trong lần quan hệ tình dục đầu tiên. Có sự khác biệt đáng kể về mặt thống kê giữa học sinh LGB và các bạn cùng lứa khác giới cũng như giữa học sinh Da đen và Latinx so với các em học sinh Da trắng và Châu Á về tất cả các hành vi nguy cơ tình dục.

Kết quả YRBS của Trường trung học phổ thông BPS: Tỷ lệ hành vi nguy cơ liên quan đến sức khỏe tình dục. Phân tích dữ liệu của Westat/CDC

Tỷ lệ học sinh...	2019%	2021%	Sự khác biệt đáng kể của phân nhóm năm 2021 (t-test, p<0,05)
Kết quả dự kiến: Giảm các hành vi tình dục nguy hiểm			
Đã từng quan hệ tình dục	37,6	27,1*	B>A; B>W; L>A; L>W; W>A
Hiện đang quan hệ tình dục (có quan hệ tình dục trong 3 tháng qua)	26,4	17,5*	B>A; L>A; L>W; W>A
Cho biết bạn đời của họ đã hơn họ 3 tuổi trở lên trong lần quan hệ tình dục đầu tiên	–	16,1	F>M B>W, L>W LGBQ+>Thẳng
Có quan hệ tình dục với hơn 4 người trong suốt cuộc đời của các em	11,0	5,0*	M>F B>A; B>W; L>A; L>W LGB>Thẳng
Học sinh đã từng mang thai hoặc làm người khác có thai	5,7	1,8*	B>A; B>W; L>A; L>W LGB>Thẳng
Kết quả dự kiến: Tăng cường hành vi tình dục an toàn			
Sử dụng bao cao su trong lần quan hệ tình dục gần đây nhất (trong số học sinh hiện đang quan hệ tình dục)	52,0	53,4	Thẳng>LGB
Sử dụng biện pháp tránh thai nội tiết hiệu quả† để tránh mang thai trong lần quan hệ tình dục gần đây nhất với bạn tình khác giới (trong số những học sinh hiện đang quan hệ tình dục)	28,3	37,8	F>M
Sử dụng bao cao su và biện pháp tránh thai bằng nội tiết tố hiệu quả† trong lần quan hệ tình dục gần đây nhất với bạn tình khác giới (trong số những học sinh hiện đang quan hệ tình dục)	6,0	12,7	Không có
Đã từng xét nghiệm HIV	23,5	8,6*	B>A; B>W; L>A; L>W
Đã được xét nghiệm STD không phải HIV (trong 12 tháng qua)	20,1	8,0*	B>A; B>W; L>A; L>W

-- Cho biết dữ liệu không có sẵn; * Cho thấy sự khác biệt đáng kể so với năm 2019 dựa trên phân tích t-test, p<.05

† Kiểm soát sinh sản nội tiết tố hiệu quả được định nghĩa ở đây là thuốc tránh thai, vòng tránh thai hoặc cấy ghép, mũi tiêm, miếng dán hoặc vòng tránh thai

Trong khi tỷ lệ các hành vi tình dục nguy cơ đã giảm thì các hành vi bảo vệ sức khỏe tình dục cũng giảm. Số em học sinh đã được xét nghiệm HIV hoặc STD đã giảm đáng kể từ năm 2019-2021. Có lẽ điều này có thể là do đại dịch. Tuy nhiên, xét nghiệm HIV đã giảm trong khoảng thời gian 10 năm. Học sinh da đen và Latinx có nhiều khả năng tham gia vào các hành vi kiểm tra này hơn so với các học sinh da trắng và châu Á (Phụ lục G). Việc sử dụng bao cao su không thay đổi trong giai đoạn 2019-2021 (53,4%) nhưng đã có mức giảm dài hạn đáng kể về mặt thống kê (74,2% vào năm 2005). Chỉ hơn một nửa số em học sinh có quan hệ tình dục cho biết đã sử dụng bao cao su trong lần quan hệ tình dục gần đây nhất. Theo thống kê, học sinh Boston không ít nhiều có xu hướng quan hệ tình dục, quan hệ tình dục với hơn 4 người, sử dụng bao cao su hoặc sử dụng biện pháp tránh thai bằng nội tiết tố so với các bạn cùng lứa ở MA hoặc trên toàn quốc; Về mặt thống kê, học sinh Boston có nhiều khả năng báo cáo việc tham gia kiểm tra STD hơn (Phụ lục F).

Dữ liệu YRBS của trường trung học cơ sở:

Tỷ lệ học sinh trường trung học cơ sở đã từng quan hệ tình dục không có sự thay đổi đáng kể kể từ năm 2013 (3,1%). Tỷ lệ học sinh trung học có quan hệ tình dục với ba người trở lên đã giảm đáng kể (3,7% xuống 2,3%). 57,7% học sinh có quan hệ tình dục có sử dụng bao cao su trong lần quan hệ tình dục gần đây nhất.

b) Các hoạt động chính trong năm học 2022-2023 được thực hiện để hỗ trợ các chiến lược và kết quả tài trợ; các hoạt động tương tự sẽ tiếp tục trong năm nay:

Cải thiện khả năng tiếp cận Giáo dục sức khỏe tình dục (SHE):

- 12 giáo viên đại diện cho 10 trường học đã được tập huấn chương trình SHE lớp 7-12 về Quyền, Tôn trọng, Trách nhiệm.
- 15 giáo viên đại diện cho 13 trường học đã được đào tạo về chương trình Giáo dục sức khỏe toàn diện, Đơn vị cơ thể khỏe mạnh và an toàn (HSBU).
- Các cập nhật đã được thực hiện đối với chương trình giảng dạy SHE cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông, Quyền. Tôn trọng. Trách nhiệm
- Các cập nhật đã được thực hiện cho Đơn vị cơ thể Khỏe mạnh và An toàn: Cấp độ II (Lớp 4-6)
 - Các hoạt động học tập dựa trên kỹ năng mới của các em học sinh tập trung vào sức khỏe tinh thần và cảm xúc đã được bổ sung.
 - Các mục tiêu học tập mới của các em học sinh phù hợp với NHES và NSES đã được phát triển cho tất cả các lớp.
- Các cập nhật đã được thực hiện cho Đơn vị cơ thể Khỏe mạnh và An toàn: Cấp độ I (Lớp K-3):
 - Được nâng cao để tập trung vào kiến thức và kỹ năng cần thiết để phát triển các mối quan hệ lành mạnh, đưa ra quyết định an toàn và sáng suốt, đặt ra ranh giới và hiểu sự đồng ý cũng như cải thiện sức khỏe tổng thể của các em học sinh.
 - Đã thêm ít nhất một cuốn sách hướng dẫn về mặt văn hóa và ngôn ngữ nhằm xây dựng vốn từ vựng của các em học sinh và giúp các em hiểu sâu hơn về chủ đề sức khỏe.

Cải thiện khả năng tiếp cận SHE cho các lớp học Giáo dục đặc biệt:

- 18 nhà giáo dục đại diện cho 13 trường học đã được đào tạo về Chương trình giảng dạy về các mối quan hệ lành mạnh (HRC). Hoạt động này được tổ chức với sự cộng tác của Văn phòng Giáo dục đặc biệt.

Xây dựng năng lực nhà giáo dục về Giáo dục sức khỏe toàn diện:

- Huấn luyện viên Giảng dạy của HE đã cung cấp hỗ trợ kỹ thuật hoặc huấn luyện giảng dạy trực tiếp hoặc trực tuyến cho giáo viên và nhân viên tại trường học 1073 lần trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 08 năm 2022 đến ngày 31 tháng 01 năm 2023.
- 20 giáo viên đại diện cho 11 trường học đã tham dự buổi phát triển chuyên môn (PD) về An toàn Kỹ thuật số và Phòng chống bắt nạt trực tuyến cho K-12, với sự hợp tác của Văn phòng thông tin giảng dạy và kỹ thuật.
- 26 giáo viên đại diện cho 26 trường học đã được đào tạo về Chương trình giảng dạy về sức khỏe tâm thần cảm xúc (Lớp K-12).
- 10 nhà giáo dục đã được đào tạo trong Đơn vị Vận động và Công bằng Y tế lớp 7-12, cung cấp các bài học và nguồn lực để nâng cao hiểu biết của các em học sinh về sức khỏe cộng đồng và vận động chính sách.
- 18 nhà giáo dục đại diện cho 25 trường học đã nhận được hỗ trợ và nguồn lực bổ sung trong PLC Giáo dục sức khỏe hàng tháng.
- Nhóm HE đã đồng tổ chức ba (1 PS) sự kiện gia đình từ xa để tích cực thu hút các quý phụ huynh tham gia các chương trình giảng dạy SHE.

- Tổ chức “Mái trường mở mùa thu” để giúp các giáo viên dễ dàng tiếp cận chương trình giảng dạy HE, tài nguyên dành cho các em học sinh và gia đình, áp phích, sản phẩm kinh nguyệt, cung cấp bao cao su. 21 trường học tham gia.

Thiết lập và duy trì môi trường an toàn và hỗ trợ

- Người quản lý hỗ trợ các em học sinh LGBTQ+ đã cung cấp 7 PD LGBTQ+ 101 cho nhân viên hỗ trợ các em học sinh ở độ tuổi thanh thiếu niên LGBTQ+. 147 nhân viên văn phòng trung tâm và trường học đã tham gia khóa đào tạo này bao gồm y tá, giáo viên, cố vấn hướng dẫn, Succeed Boston, văn phòng Cơ hội Khoảng cách và Văn phòng quản lý hoạt động (MOI).
- Điều phối viên GSA đã cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho 20 cố vấn của GSA.
 - 2 PD đã được cung cấp cho các cố vấn của GSA về ngôn ngữ hòa nhập và giảng dạy về bản dạng giới cũng như các kỹ năng tự vận động cho các em học sinh.
- Người quản lý hỗ trợ các em học sinh LGBTQ+ đã tạo 3 hướng dẫn tài nguyên để phổ biến cho các cố vấn GSA trong báo cáo này. Nội dung cung cấp nguồn lực cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, nhà ở và ngân hàng thực phẩm dành cho các em học sinh LGBTQ.
- 66 em học sinh từ 7 trường học đã tham dự Hội nghị thượng đỉnh GSA thường niên. Đây là lần đầu tiên sự kiện này được tổ chức trực tiếp kể từ trước đại dịch.

Cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe tình dục

- 23 trường trung học Nhóm tiếp cận bao cao su nhận được hỗ trợ kỹ thuật từ Văn phòng Y tế và Sức khỏe.
- (OHW) đã nhận được khoản quyên góp bằng hiện vật 40.000 bao cao su từ chương trình Tặng bao cao su NCSTDD để hỗ trợ Chương trình tiếp cận bao cao su của BPS.
- Trang web Boston Y2Connect đã thấy 941 phiên mới với ba tìm kiếm hàng đầu là: Kiểm soát sinh đẻ, Phòng khám sức khỏe, Phương pháp nội tiết tố.

Mở rộng thúc đẩy sức khỏe

- OHW quảng bá các bài đăng hàng tuần được tạo để nâng cao nhận thức và kiến thức về các chủ đề liên quan đến sức khỏe thông qua tài khoản Instagram
- 8 Học sinh đại diện cho 5 trường học tham gia với tư cách là thành viên của Ban Cố vấn trao quyền cho thanh thiếu niên thông qua Sức khỏe thanh thiếu niên.

Nếu khoản trợ cấp giảm/tăng, vui lòng nêu rõ (các) lý do tại sao:

Khoản trợ cấp này đang tăng thêm số tiền là 410.000 USD. Những người nhận được giải thưởng sẽ được cấp thêm một năm trợ cấp.

Nếu không phải là 'trợ cấp tiếp tục', vui lòng cung cấp Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn:

không xác định

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

Mục tiêu #1: Việc trì hoãn bắt đầu hoạt động tình dục ở thanh thiếu niên với bằng chứng là mục tiêu giảm 15% thanh thiếu niên đã từng quan hệ tình dục, giảm 10% số người hiện đang hoạt động tình dục và giảm 10% số người có quan hệ tình dục với 4 người trở lên trong cuộc đời của các em.

Chỉ mục: # và % trong số 18 trường ưu tiên có giáo viên/nhân viên cung cấp giáo dục sức khỏe tình dục (Khảo sát hồ sơ; Hồ sơ của Phòng sức khỏe thể chất và tinh thần). Hành vi của học sinh (YRBS THCS và THPT - những năm lẻ).

Mục tiêu #2: Đặt mục tiêu tăng 20% tỷ lệ thanh thiếu niên quan hệ tình dục có sử dụng bao cao su và tăng 10% trong việc sử dụng cả bao cao su và các biện pháp tránh thai khác.

Chỉ mục: # và % các trường đã thành lập Nhóm sẵn có bao cao su (Nhật ký đánh giá thăm cơ sở cung cấp dịch vụ y tế). # và % trường học nơi y tá phân phát bao cao su như một phần của nhóm CAT (Khảo sát hồ sơ). Kết quả của học sinh (YRBS THCS và THPT - những năm lẻ).

Mục tiêu #3: Giảm các hành vi nguy cơ khiến thanh thiếu niên gặp rủi ro về các kết quả có hại cho sức khỏe với bằng chứng là giảm 10% mục tiêu lạm dụng chất gây nghiện, giảm 10% bạo lực và giảm 15% tỷ lệ mắc bệnh tâm thần.

Chỉ mục: # và % trường học có Chuyên gia ngăn ngừa bắt nạt được đào tạo. (Tài trợ khảo sát SSE và Hồ sơ của Succeed Boston). # và % các trường trung học đã thành lập Liên minh dị tính-đồng tính nam do học sinh lãnh đạo (Tài trợ khảo sát SSE và Khảo sát hồ sơ). Kết quả của học sinh (YRBS THCS và THPT - những năm lẻ).

Mục tiêu #4: Mục tiêu giảm 10% tỷ lệ lây nhiễm HIV; đặt mục tiêu giảm 15% tỷ lệ STDs; và đặt mục tiêu giảm 10% tỷ lệ có thai.

Chỉ mục: # và % trong số 18 trường ưu tiên có giáo viên/nhân viên cung cấp giáo dục sức khỏe tình dục (Khảo sát hồ sơ; Hồ sơ của Phòng sức khỏe thể chất và tinh thần). # và % các trường đã thành lập Nhóm sẵn có bao cao su (Nhật ký đánh giá thăm cơ sở cung cấp dịch vụ y tế). # và % trường học nơi y tá phân phát bao cao su như một phần của nhóm CAT (Khảo sát hồ sơ).

Mục tiêu #5: Tăng sự thành công trong học tập với bằng chứng là tỷ lệ tốt nghiệp mục tiêu tăng 10% và tỷ lệ nghỉ học thường xuyên giảm 5%.

Chỉ mục: Tỷ lệ tốt nghiệp và tỷ lệ nghỉ học.

Vui lòng nêu rõ khoản trợ cấp này phù hợp như thế nào với 20/25 (các) Cam kết của Tầm nhìn chiến lược và (các) Ưu tiên của khu học chánh. Vui lòng liệt kê dưới đây: (xem tài liệu đính kèm - chuyên đến (trang 59))

XÓA BỎ KHOẢNG CÁCH VỀ CƠ HỘI VÀ THÀNH TÍCH - 1.8 Phát triển năng lực giải quyết vấn đề sức khỏe và xã hội
góp phần tạo ra khoảng cách về cơ hội, chẳng hạn như - nạn đói, bệnh mãn tính, sức khỏe tâm thần, sức khỏe tình dục, tình trạng vô gia cư và nhận dạng giới LGBTQ. Các sáng kiến được hỗ trợ thông qua chương trình ETTH bao gồm:

- Chương trình giáo dục sức khỏe giới tính phát triển chuyên môn cho giáo viên các lớp
- Hỗ trợ kỹ thuật và huấn luyện giảng dạy cho những người giảng dạy giáo dục sức khỏe giới tính
- Triển khai Nhóm tiếp cận bao cao su (CAT) tại tất cả các trường trung học BPS
- Y2Connect Boston, hướng dẫn tài nguyên sức khỏe tình dục dựa trên web dành cho các em học sinh ở độ tuổi thanh thiếu niên
- Hỗ trợ kỹ thuật và huấn luyện hướng dẫn cho các cố vấn của Gay Straight Alliance (GSA)
- Nhận hỗ trợ cho Hội đồng sức khỏe của trường học

THỨC ĐẦY QUAN HỆ ĐỐI TÁC - Mở rộng việc học tập ra ngoài lớp học và kết nối cộng đồng với lớp học. Khoản tài trợ này sẽ:

- Sử dụng Đối tác cộng đồng để cung cấp dịch vụ/quyền truy cập SHE, SHE & SSE cho các trường học/học sinh.

Ngày báo cáo kết quả sẽ được hoàn thành và có sẵn: 15/08/2024 hoặc 30/09/2024

Cuối cùng, nếu khoản tài trợ này được cấp cho một số địa điểm, vui lòng nêu rõ cách thức lựa chọn các địa điểm này.
Không xác định (toàn học khu)

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÍNH – CPABPS20002

Tên khoản tài trợ: Henderson Schoolyard
Trạng thái: Mới
Hình thức tài trợ: Cạnh tranh
Ngày bắt đầu và kết thúc: 13 Tháng Năm 2020 – 31 Tháng Mười Hai 2023
Nguồn trợ cấp: CPABPS

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Scott Finn
Toà thị chính
Số điện thoại: 617-635-4860
Email: scott.finn@boston.gov

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường:

Quản lý quỹ BPS: Brian Forde Jr

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Brian Forde Jr

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 730,000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm): \$

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ:

Địa điểm: Tiến sĩ William W. Henderson Inclusion School Lower Campus

Đối tác bên ngoài quan trọng:

Mô tả khoản tài trợ

Cải tạo sân trường, lắp đặt các công trình vui chơi mới và các hạng mục an toàn để phục vụ trường học và khu dân cư xung quanh.

Hạng mục chi trả của Khoản tài trợ này:

~Xây dựng 100% sân chơi trường học

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

KHÔNG XÁC ĐỊNH

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÍNH – CPABPS22001

Tên khoản tài trợ: Sân chơi trường Warren Prescott School

Trạng thái: Mới

Hình thức tài trợ: Cạnh tranh

Ngày bắt đầu và kết thúc: 13 Tháng Tư 2022 – 12 Tháng Tư 2024

Nguồn trợ cấp: CPABPS

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Scott Finn

Toà thị chính

Số điện thoại: 617-635-4860

Email: scott.finn@boston.gov

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường:

Quản lý quỹ BPS: Brian Forde Jr

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Brian Forde Jr

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 1,000,0000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm): \$

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ:

Địa điểm: Sân chơi trường Warren-Prescott K-8

Đối tác bên ngoài quan trọng:

Mô tả khoản tài trợ

Cải tạo sân trường, lắp đặt các công trình vui chơi mới và các hạng mục an toàn để phục vụ trường học và khu dân cư xung quanh.

Hạng mục chi trả của Khoản tài trợ này:

~Xây dựng 100% sân chơi trường học

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

KHÔNG XÁC ĐỊNH

BIỂU MẪU CHẤP THUẬN CỦA ỦY BAN KHU HỌC CHÍNH – CPABPS20001

Tên khoản tài trợ: Sân chơi trường Winship School
Trạng thái: Mới
Hình thức tài trợ: Cạnh tranh
Ngày bắt đầu và kết thúc: 13 Tháng Năm 2020 – 31 Tháng Mười Hai 2023
Nguồn trợ cấp: CPABPS

Thông tin liên hệ của nhà tài trợ: Scott Finn
Toà thị chính
Số điện thoại: 617-635-4860
Email: scott.finn@boston.gov

Lãnh đạo phòng ban BPS và/hoặc (các) Trường:

Quản lý quỹ BPS: Brian Forde Jr

Trưởng phòng ban/Lãnh đạo trường: Brian Forde Jr

Giá trị khoản tài trợ thường niên: 539,000 USD

Tổng giá trị khoản tài trợ (nếu thời gian tài trợ lâu hơn một năm): \$

Tùy chọn chuyển tiếp: Không

Khoảng # học sinh (hoặc giáo viên, nhân viên văn phòng trung tâm) được hỗ trợ:

Địa điểm: Winship Elementary School

Đối tác bên ngoài quan trọng:

Mô tả khoản tài trợ

Cải tạo sân trường, lắp đặt các công trình vui chơi mới và các hạng mục an toàn để phục vụ trường học và khu dân cư xung quanh.

Hạng mục chi trả của Khoản tài trợ này:

~Xây dựng 100% sân chơi trường học

Các mục tiêu cụ thể, đo lường được, khả thi, thực tế và có thời hạn (SMART)

KHÔNG XÁC ĐỊNH

